

Số: /BC-TBTTTT

Đồng Tháp, ngày tháng 01 năm 2022

**BÁO CÁO NHANH**  
**Tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh, ngày 15/01/2022**

**1. Kết quả xét nghiệm**

**1.1.** Trong ngày đã xét nghiệm **4.762 người**, cụ thể:

- Xét nghiệm RT-PCR 839 người với 586 mẫu (461 mẫu đơn, 125 mẫu gộp), còn 36 mẫu RT-PCR đang chờ kết quả.

- Test nhanh 3.923 người với 3.897 mẫu (3.880 mẫu đơn, 17 mẫu gộp).

**1.2.** Kết quả xét nghiệm, ghi nhận **133 ca mắc mới** trong ngày (giảm 02 ca so với hôm qua), trong đó:

a) Về tiêm vắc xin phòng COVID-19

- 54 người tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.

- 03 người tiêm 01 liều vắc xin phòng COVID-19.

- 11 người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- 65 người đang điều tra thông tin tiêm vắc xin phòng COVID-19.

b) Về CT-value

- 18 người có CT-value từ 30 trở lên.

- 115 người có CT-value dưới 30.

c) Về độ tuổi

- Từ 50 tuổi trở lên: 78 người.

- Từ 18 đến dưới 50 tuổi: 49 người.

- Từ 12 đến dưới 18 tuổi: 01 người.

- Dưới 12 tuổi: 05 người.

**1.3. Phân bố ca bệnh**

- Về từ vùng dịch: 03 ca<sup>1</sup> (không thay đổi so với ngày hôm qua).

- 45 ca trong các cơ sở cách ly y tế.

- 39 ca trong khu phong tỏa.

<sup>1</sup> 02 ca An Giang; 01 ca TP Hồ Chí Minh.

- 46 ca trong cộng đồng, cụ thể:
- + Huyện Lai Vung: 15 ca<sup>2</sup>.
- + TP Cao Lãnh: 08 ca<sup>3</sup>.
- + Huyện Tháp Mười: 06 ca<sup>4</sup>.
- + Huyện Châu Thành: 05 ca<sup>5</sup>.
- + TP Sa Đéc: 04 ca<sup>6</sup>.
- + Huyện Cao Lãnh: 03 ca<sup>7</sup>.
- + Huyện Lấp Vò: 02 ca<sup>8</sup>.
- + Huyện Thanh Bình: 01 ca<sup>9</sup>.
- + Huyện Hồng Ngự: 01 ca<sup>10</sup>.
- + Huyện Tân Hồng: 01 ca<sup>11</sup>.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần I).

## 2. Công tác điều tra, giám sát dịch

Kết quả trong ngày, đã tiến hành truy vết, cụ thể:

- Số lượng F1: 328 trường hợp.
- Số lượng F2: 00 trường hợp.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần II).

## 3. Tình hình cách ly

### 3.1. Quản lý đối tượng cách ly

- Số cách ly trong ngày: 523 người (tăng 57 trường hợp với hôm qua).
- Số hoàn thành cách ly trong ngày: 1.140 người (tăng 667 trường hợp so với hôm qua).
- Tổng số đang quản lý: 12.681 người (giảm 617 trường hợp so với hôm qua).

<sup>2</sup> 01 ca Khóm 1, thị trấn Lai Vung; 01 ca ấp Định Thành, xã Định Hòa; 01 ca ấp Long Bửu, 01 ca ấp Long Hội, xã Hòa Long; 01 ca ấp Tân Long, xã Hòa Thành; 02 ca ấp Long Khánh, 01 ca ấp Long Thuận, xã Long Hậu; 01 ca ấp Hòa Ninh, xã Long Thắng; 01 ca ấp Tân Thạnh, xã Phong Hòa; 01 ca ấp Hòa Tân, 02 ca ấp Tân Thuận, xã Tân Hòa; 01 ca ấp Tân Khánh, xã Tân Thành; 01 ca ấp Hòa Định, xã Vĩnh Thới.

<sup>3</sup> 01 ca Khóm 1, 01 ca Khóm 4, Phường 1; 01 ca Khóm 2, Phường 2; 01 ca Khóm 3, Phường 6; 01 ca Khóm 1, Phường 11; 01 ca khóm Mỹ Thượng, phường Mỹ Phú; 01 ca Ấp 1, xã Mỹ Trà; 01 ca ấp Tân Dân, xã Tân Thuận Tây.

<sup>4</sup> 01 ca Ấp 4, xã Đốc Binh Kiều; 01 ca Ấp 4, xã Mỹ Đông; 01 ca ấp Mỹ Phú, xã Phú Điền; 01 ca Ấp 1, xã Tân Kiều; 01 ca Ấp 5, xã Thạnh Lợi; 01 ca ấp Lợi An, xã Thanh Mỹ.

<sup>5</sup> 01 ca ấp Tân Hòa, xã An Hiệp; 01 ca ấp An Ninh, xã An Khánh; 01 ca ấp Phú Bình, xã Phú Long; 01 ca ấp Tân Hòa, 01 ca ấp Tân Hựu, xã Tân Nhuận Đông.

<sup>6</sup> 01 ca Khóm 2, Phường 2; 01 ca Khóm 1, 01 ca Khóm 2, Phường 3; 01 ca ấp Phú An, xã Tân Phú Đông.

<sup>7</sup> 01 ca ấp Mỹ Đông Nhì, xã Mỹ Thọ; 01 ca ấp Bình Dân, xã Nhị Mỹ; 01 ca Ấp 2, xã Tân Nghĩa.

<sup>8</sup> 01 ca ấp An Ninh, xã Mỹ An Hưng A; 01 ca ấp Khánh Mỹ A, xã Tân Khánh Trung.

<sup>9</sup> 01 ca ấp Thị, xã An Phong.

<sup>10</sup> 01 ca ấp Long Hậu, xã Long Khánh A.

<sup>11</sup> 01 ca ấp Hoàng Việt, xã Tân Phước.

(Đính kèm Phụ lục 2).

### **3.2. Khu cách ly, cơ sở điều trị**

- Cơ sở điều trị/bệnh viện dã chiến: 18 cơ sở
- + Công suất tối đa: 2.571 giường
- + Số đã bố trí: 847 giường.
- + Số hiện còn: 1.724 giường.
- Cơ sở cách ly F0 tại tuyến huyện: 9 cơ sở.
- + Công suất tối đa: 1.180 giường.
- + Số đã bố trí: 64 giường.
- + Số hiện còn: 1.116 giường.
- Khu cách ly F1 tại tuyến huyện: 01 khu.
- + Công suất tối đa: 69 giường.
- + Số đã bố trí: 2<sup>12</sup> người.
- + Số hiện còn: 67 người.

(Đính kèm Phụ lục 3).

## **4. Kết quả điều trị**

**4.1.** Tổng số ca dương tính 46.472 ca (trong đó, có 1.956 ca từ vùng dịch về, tính từ ngày 01/10/2021 đến nay).

**4.2.** Số bệnh nhân Covid-19 hiện đang điều trị: 8.196 ca (tăng 37 ca so với hôm qua).

### *a) Phân loại tình trạng bệnh*

- Số trường hợp không triệu chứng, triệu chứng nhẹ: 7.740 ca.
- Số trường hợp triệu chứng trung bình: 137 ca.
- Số trường hợp bệnh nặng: 218 ca (tăng 09 ca so với ngày hôm qua).
- Số trường hợp rất nặng: 101 ca (giảm 06 so với ngày hôm qua).

### *b) Phân loại nơi điều trị*

- Tại nhà, nơi cư trú: 7.234 ca.
- Cơ sở thu dung, điều trị, cách ly tập trung tuyến huyện: 64 ca.
- Các cơ sở điều trị: 847 ca.
- Đang phân loại chuyển vào cơ sở: 51 ca.

### **4.3. Bệnh nhân hoàn thành điều trị, chuyển viện, tử vong**

**4.3.1.** Số bệnh nhân hoàn thành điều trị: 80 trong ngày (giảm 07 ca so ngày hôm qua), cộng dồn 37.487 ca.

---

<sup>12</sup> Người về từ vùng dịch: 02 người.

4.3.2. *Số bệnh nhân chuyển viện*: 00 ca trong ngày, cộng dồn 18 ca (trong đó, đang điều trị ngoài Tỉnh 09; chuyển về Tỉnh đã xuất viện: 09).

4.3.3. *Số bệnh nhân tử vong*: trong ngày ghi nhận 16 ca (tăng 02 so ngày hôm qua), cộng dồn 780 ca.

(Đính kèm Phụ lục 4).

## 5. Công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19

Trong ngày tiêm được 3.799 liều trong đó:

- 1.186 liều vắc xin AstraZeneca.
- 1.705 liều vắc xin Pfizer (trong đó, 179 liều tiêm cho người từ 12 đến dưới 18 tuổi).
- 908 liều vắc xin Vero Cell.

Tính đến ngày 15/01/2022, Tỉnh đã tiêm được:

- Người từ 18 tuổi trở lên: 2.781.477 liều (tiêm mũi 1: 1.242.513 liều, đạt 99,79% dân số Tỉnh<sup>13</sup>; tiêm mũi 2: 1.173.519 liều, đạt 94,25% dân số Tỉnh; tiêm mũi nhắc lại: 94.437 liều, đạt 7,58% dân số Tỉnh; tiêm mũi bổ sung: 271.008 liều).

- Người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi: 306.063 liều (tiêm mũi 1: 157.559 liều, đạt 98,49% dân số Tỉnh<sup>14</sup>; tiêm mũi 2: 148.504 liều, đạt 92,83% dân số Tỉnh).

(Đính kèm Phụ lục 5).

## 6. Đánh giá, phân loại cấp độ dịch<sup>15</sup>

### 6.1. Tình hình cấp độ dịch của Tỉnh và các huyện, thành phố

6.1.1. *Phân loại cấp độ dịch cấp Tỉnh*: Cấp độ 2.

6.1.2. *Phân loại cấp độ dịch các huyện, thành phố*

- Cấp độ 2: TP.Cao Lãnh; các huyện: Lai Vung, Châu Thành, Tháp Mười, Thanh Bình, Cao Lãnh, Tân Hồng.

- Cấp độ 1: TP. Sa Đéc, TP. Hồng Ngự; các huyện: Lấp Vò, Tam Nông, Hồng Ngự.

### 6.2. Phân loại cấp độ dịch cấp xã

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 cấp xã trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: 106<sup>16</sup>/143 xã, phường, thị trấn (tăng 01 so với ngày hôm qua).

<sup>13</sup> Dân số của Tỉnh từ 18 tuổi trở lên (tuổi tiêm phòng) là 1.245.157 người.

<sup>14</sup> Dân số của Tỉnh từ 12 đến dưới 18 tuổi là 157.973 người.

<sup>15</sup> Theo Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 19/10/2021 của UBND Tỉnh.

<sup>16</sup> Huyện Lai Vung: 12/12 xã, thị trấn

Huyện Tam Nông: 12/12 xã, thị trấn.

- Cấp 2: 37/143 xã, phường, thị trấn (giảm 01 so với hôm qua)
- Cấp 3: 0/143 xã, phường, thị trấn (giảm 02 so với hôm qua)

### **6.3. Phân loại cấp độ dịch khóm/ấp**

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 đối với khóm/ấp trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: Có 499/698 khóm, ấp (giảm 01 so với hôm qua)
- Cấp 2: Có 190/698 khóm, ấp (không thay đổi so với hôm qua)
- Cấp 3: Có 08/698 khóm, ấp (tăng 01 so với hôm qua)
- Cấp 4: Có 01/698 khóm, ấp (không thay đổi so với hôm qua)

*(Đính kèm Phụ lục 1, phần II, IV, V)*

## **7. Công tác kiểm soát dịch**

### **7.1. Khu vực phong tỏa (điểm/tổ/ấp/khóm)**

- Số phát sinh trong ngày: 01 khu vực.
- Số đã kết thúc trong ngày: 00 khu vực.
- Tổng số khu vực hiện đang phong tỏa: 08 khu vực (tăng 01 so với hôm qua).

*(Đính kèm Phụ lục 1, phần VI).*

**7.2. Tình hình ca mắc tại cộng đồng cấp huyện:** Tính đến ngày 15/01/2022, 11 huyện, thành phố phát sinh ca mắc cộng đồng trong tuần qua, thành phố Hồng Ngự 08 ngày chưa phát sinh ca mắc cộng đồng.

*(Đính kèm Phụ lục 6).*

## **8. Hoạt động của doanh nghiệp và đơn vị cung cấp hàng hóa thiết yếu**

- Tổng số doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất công nghiệp đang hoạt động là 587/601 doanh nghiệp, gồm:

+ 322 doanh nghiệp có phương án được UBND cấp huyện phê duyệt duyệt, với 55.490 lao động (không thay đổi so với hôm qua).

Huyện Cao Lãnh: 18/18 xã, thị trấn.

Huyện Lấp Vò: 13/13 xã, thị trấn.

TP Cao Lãnh: (05 xã, phường) Phường 1, Phường 3, Phường 6, xã Mỹ Ngãi và xã Tịnh Thới

Huyện Châu Thành: 12/12 xã, thị trấn.

Huyện Tháp Mười: (10 xã) Hưng Thạnh, Thạnh Lợi, Mỹ Quý, Thanh Mỹ, Phú Điền, Đốc Binh Kiều, Mỹ An, Trường Xuân, Tân Kiều và Mỹ Hòa.

TP Sa Đéc: (06 xã, phường) Phường 1, Phường 2, Phường 3, phường Tân Quy Đông, xã Tân Phú Đông, xã Tân Quy Tây.

Huyện Tân Hồng: (08 xã) Bình Phú, Tân Hộ Cơ, Thông Bình, Tân Thành A, Tân Thành B, Tân Phước, An Phước và Tân Công Chí

Huyện Hồng Ngự: 10/10 xã, phường.

+ 265 doanh nghiệp báo cáo tự hoạt động (doanh nghiệp quy mô sản xuất nhỏ) với 2.992 lao động (không thay đổi so với hôm qua).

- Đối với chợ, siêu thị, cửa hàng tiện lợi: Hiện có 180 chợ, 08 siêu thị, trung tâm thương mại, 53 cửa hàng tiện lợi đang hoạt động (không thay đổi so với hôm qua) và hiện còn 2 chợ tạm ngưng hoạt động.

Trên đây là báo cáo nhanh về tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh./.

***Nơi nhận:***

- TT/TU; TT/HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- BCĐ phòng, chống dịch Covid-19 Tỉnh;
- Sở Y tế;
- Các Tiểu ban giúp việc BCĐ;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG TIỂU BAN**

**PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH**  
**Nguyễn Công Minh**